TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2024/QĐST-DS	*Tân An, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 380/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Cẩm T; sinh năm 1973.

Địa chỉ: số D ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Lưu Công T1; sinh năm 1969.

Địa chỉ: số D đường L, khu phố N, phường E, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ và cách thức trả nợ: Bà Bùi Thị Cẩm T với ông Lưu Công T1 thỏa thuận thống nhất: Ông Lưu Công T1 có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Cẩm T số tiền còn nợ trong hợp đồng góp hụi là 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng) với cách thức trả cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào ngày 25 tháng 6 năm 2024 trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

- Lần 2: Vào ngày 25 tháng 8 năm 2024 trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng);

- Lần 3: Vào ngày 25 tháng 10 năm 2024 trả 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) là xong hết số tiền nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (năm triệu, năm trăm nghìn đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Bà Bùi Thị Cẩm T với ông Lưu Công T1 thống nhất:

Ông Lưu Công T1 có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (năm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Bà Bùi Thị Cẩm T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) cho bà Bùi Thị Cẩm T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001168 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên